

ĐÁP ÁN ĐỀ THI CHÍNH THỨC

Môn: ĐỊA LÍ

Ngày thi: 11/01/2011

(Gồm 04 trang)

Câu	Ý	Nội dung
1 (3,0 điểm)	a	Tại sao các hoang mạc và bán hoang mạc thường phân bố ở khu vực từ 20° đến 40° vĩ Bắc và Nam ?
		- Kể tên một số hoang mạc phân bố ở khu vực từ 20° đến 40° vĩ Bắc và Nam.
		- Nguyên nhân : khu vực này rất khô hạn, do : + Vành đai cao áp, dòng giáng từ trên cao khí quyển xuống thống trị,...
		+ Hoạt động của dòng biển lạnh ở bờ Tây các lục địa
	b	Giải thích tại sao cán cân bức xạ Mặt Trời trung bình năm của mặt đất giảm dần từ Xích đạo về hai cực.
		- Cán cân bức xạ Mặt Trời của mặt đất là đại lượng biểu thị mối tương quan giữa năng lượng bức xạ mà bề mặt Trái Đất thu được và chi ra.
		- Các nhân tố tác động đến cán cân bức xạ Mặt Trời của mặt đất : tổng lượng bức xạ của Mặt Trời, tính chất của bề mặt Trái Đất.
		- Từ Xích đạo về cực, tổng lượng bức xạ mặt trời giảm do góc tới nhỏ dần.
		- Ở khu vực nội chí tuyến, trong năm có hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh, tổng lượng bức xạ Mặt Trời lớn hơn khu vực ngoại chí tuyến.
		- Bề mặt Trái Đất ở Cực chủ yếu là băng tuyết nên hầu hết nhiệt Mặt Trời mà Trái Đất nhận được bị phản hồi, phần còn lại chi vào việc làm tan chảy băng tuyết ; trong khi đó ở Xích đạo, chủ yếu là đại dương, hấp thụ nhiệt lớn.
2 (2,0 điểm)	a	Phân biệt tỉ số giới tính với tỉ lệ giới tính. Tại sao ở các nước đang phát triển thường có số nam nhiều hơn nữ ?
		- Phân biệt : Tỉ số giới tính : số nam so với 100 nữ. Tỉ lệ giới tính : tương quan giữa số nam (nữ) so với tổng số dân.
		- Giải thích :
		+ Ở độ tuổi dưới 15, nam giới chiếm tỉ lệ lớn hơn nữ giới ; từ 65 tuổi trở lên, nữ giới chiếm tỉ lệ cao hơn hẳn so với nam giới. Các nước đang phát triển có cơ cấu dân số trẻ, số người trong nhóm tuổi 0 - 14 nhiều, trên 65 tuổi ít, do đó nam nhiều hơn nữ.
	+ Trình độ phát triển kinh tế, chăm sóc sức khỏe giới, phong tục, tập quán và tâm lí xã hội, kĩ thuật y tế, ... tác động đến tỉ số giới (phân tích).	
	b	Theo khả năng bị hao kiệt trong quá trình sử dụng của con người, xếp nước vào loại tài nguyên có thể bị hao kiệt được không ? Tại sao ?
		- Theo khả năng bị hao kiệt trong quá trình sử dụng của con người, nước được xếp vào loại tài nguyên không bị hao kiệt.
		- Lượng nước trên Trái Đất rất lớn và luôn được sinh ra thường xuyên trong các vòng tuần hoàn nước đến mức con người dù sử dụng nhiều vẫn không thể làm cho chúng cạn kiệt được.

3 (3,0 điểm)	a	<i>Giải thích tại sao đất ở miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ đa dạng.</i> - Có nhiều loại đất (dẫn chứng). - Sự hình thành đất trong miền chịu tác động của nhiều nhân tố : đá mẹ, khí hậu, sinh vật, địa hình, con người,... - Trong lãnh thổ miền, tác động của các nhân tố hình thành đất khác nhau. + Đá mẹ : có nhiều loại khác nhau (đá vôi, đá phiến, trầm tích khác,...), hình thành các loại đất khác nhau. + Khí hậu : nhiệt đới, cận nhiệt, tác động khác nhau đến sự hình thành đất. + Sinh vật : có các thảm thực vật khác nhau (dẫn chứng), tác động đến quá trình hình thành đất khác nhau. + Địa hình : đa dạng (dẫn chứng), từ đó hình thành các loại đất khác nhau. + Con người : hoạt động của con người làm thay đổi tính chất đất.
	b	<i>Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến chế độ nước của sông ngòi duyên hải Nam Trung Bộ.</i> - Đặc điểm chế độ nước : + Có hai mùa nước : mùa cạn từ tháng 1 đến tháng 8, mùa lũ từ tháng 9 đến tháng 12. + Lũ lên rất nhanh và đột ngột. - Các nhân tố ảnh hưởng : + Khí hậu có hai mùa : khô và mưa, mùa mưa lệch về thu đông (từ tháng 9 đến tháng 12). + Sông ngắn và dốc (trừ sông Ba), mưa lớn, bão, lớp phủ rừng bị phá hủy nhiều.
4 (3,0 điểm)	a	<i>Phân tích sự thay đổi chế độ nhiệt theo vĩ độ.</i> - Nhiệt độ trung bình năm càng vào phía nam (về phía vĩ độ thấp) càng tăng (dẫn chứng), do góc nhập xạ tăng và ít chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc (chủ yếu). - Nhiệt độ trung bình tháng 7 tương đối đồng nhất trong cả nước ; riêng ở đồng bằng ven biển Trung Bộ và đồng bằng Bắc Bộ cao hơn (nêu dẫn chứng và nguyên nhân). - Nhiệt độ trung bình tháng 1 thấp hẳn ở phía bắc và tăng từ bắc vào nam (nêu dẫn chứng và nguyên nhân). - Biên độ nhiệt trung bình năm càng vào phía nam càng giảm (nêu dẫn chứng và nguyên nhân).
	b	<i>Giải thích tại sao có sự khác nhau về loài thực vật ở miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ với Nam Trung Bộ và Nam Bộ.</i> - Sự khác nhau : + Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ : Trong rừng, loài nhiệt đới chiếm ưu thế, còn có các loài cận nhiệt và ôn đới (dẫn chứng). + Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ : Loài nhiệt đới, xích đạo chiếm ưu thế (dẫn chứng). - Giải thích : + Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ : Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh. Có sự di cư của các loài từ Hoa Nam xuống. + Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ : Có khí hậu cận xích đạo gió mùa. Các loài nguồn gốc Mã Lai - Indônêxia, Ấn Độ - Mianma đến.

5 (3,0 điểm)	Nhận xét và giải thích sự phân bố dân cư ở Đông Nam Bộ.	
	a	Nhận xét
		- Mật độ dân số cao so với cả nước và các vùng khác : cao hơn mức trung bình của cả nước, chỉ đứng sau Đồng bằng sông Hồng (dẫn chứng).
		- Phân bố không đều theo lãnh thổ (dẫn chứng).
		- Phân bố không đều giữa thành thị và nông thôn (dẫn chứng).
b	Giải thích	
	- Mật độ dân số cao do có nhiều thuận lợi về vị trí địa lí, tự nhiên, kinh tế - xã hội (phân tích).	
	- Các nhân tố tác động đến phân bố dân cư không giống nhau trong vùng (phân tích tác động của các nhân tố vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội).	
	- Các đô thị là nơi tập trung phát triển công nghiệp, dịch vụ, trình độ phát triển cao hơn. Nông thôn chủ yếu phát triển cây công nghiệp,....	
6 (3,0 điểm)	a	Phân tích sự phát triển công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng.
		- Tình hình phát triển :
		+ Cơ cấu đa ngành (dẫn chứng).
		+ Giá trị sản xuất qua các năm tăng nhanh (dẫn chứng).
		+ Tỉ trọng giá trị sản xuất so với toàn ngành công nghiệp tăng vững chắc (dẫn chứng).
		+ Tích cực nâng cao chất lượng, mở rộng thị trường,...
		- Điều kiện phát triển :
		+ Nguồn lao động dồi dào (phân tích).
		+ Thị trường tiêu thụ rộng lớn (phân tích).
		+ Nguồn nguyên liệu trong nước đáp ứng một phần (phân tích).
		+ Liên doanh với nước ngoài (phân tích).
		- Phân bố :
		+ Chủ yếu tập trung ở TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội và các thành phố : Hải Phòng, Nam Định, Đà Nẵng, Cần Thơ.
		+ Ngoài ra, dệt may phân bố ở các khu công nghiệp ở Đồng Nai, Bình Dương, Long An ; công nghiệp giấy ở Phú Thọ, Đồng Nai.
	b	Giải thích các hoạt động dịch vụ ở nước ta phân bố không đều
- Các hoạt động dịch vụ phụ thuộc chặt chẽ vào phân bố của các đối tượng đòi hỏi dịch vụ, trước hết là phân bố dân cư.		
- Phân bố dân cư và sản xuất ở nước ta không đều, do đó các hoạt động dịch vụ phân bố không đều (dẫn chứng).		
7 (3,0 điểm)	So sánh thế mạnh tự nhiên để phát triển nông nghiệp ở Trung du và miền núi Bắc Bộ với Tây Nguyên.	
	a	Giống nhau
		- Có các cao nguyên và đồi thấp, tạo điều kiện cho phát triển trồng trọt, chăn nuôi,...(Mộc Châu, Sơn La, Plây Ku, Đăk Lăk,..)
		- Đất đai : nhóm đất feralit với diện tích rộng, thuận lợi cho trồng cây công nghiệp, cây ăn quả, cây lương thực hoa màu,....
	- Khí hậu : có cả nhiệt đới và cận nhiệt, cho phép trồng nhiều loại cây.	

b	Khác nhau
	- Trung du và miền núi Bắc Bộ :
	+ Đất : phần lớn là đất feralit trên đá phiến, đá vôi và các đá mẹ khác ; còn có đất phù sa cổ ở trung du, đất phù sa dọc thung lũng sông và các cánh đồng ở miền núi (Than Uyên, Nghĩa Lộ,...), tạo điều kiện trồng nhiều loại cây.
	+ Khí hậu : nhiệt đới ẩm gió mùa, có mùa đông lạnh, lại chịu ảnh hưởng sâu sắc của địa hình vùng núi là thế mạnh đặc biệt để phát triển các cây công nghiệp có nguồn gốc cận nhiệt và ôn đới (chè, trầu, sô, hồi,...). Khí hậu núi cao (ở vùng núi Hoàng Liên Sơn; vùng núi giáp biên giới ở Cao Bằng, Lạng Sơn,...) thuận lợi cho trồng các cây thuốc quý, cây ăn quả, rau ôn đới,...
	+ Có nhiều đồng cỏ trên các cao nguyên (Mộc Châu,...) để phát triển chăn nuôi trâu, bò, ngựa, dê.
	- Tây Nguyên :
	+ Đất badan màu mỡ, tập trung với diện tích rộng, thuận lợi cho phát triển cây công nghiệp lâu năm (cà phê, cao su, hồ tiêu,...) trên quy mô lớn.
	+ Khí hậu : có tính chất cận xích đạo gió mùa, thuận lợi cho trồng các cây công nghiệp lâu năm nhiệt đới (cao su, cà phê, hồ tiêu). Trên các cao nguyên cao trên 1000 m (Lâm Viên,...), khí hậu rất mát mẻ, khá thuận lợi cho trồng các cây có nguồn gốc cận nhiệt đới (chè,...).
	+ Một số nơi có đồng cỏ (dẫn chứng) tạo điều kiện chăn nuôi bò,...

-----Hết-----